TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÌNH XUYÊN** **TỈNH VĨNH PHÚC**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 58/2017/HSST
Ngày 27 tháng 9 năm 2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH XUYÊN, TỈNH VĨNH PHÚC
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Trần Thị Thủy

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Quang Thái, Giáo viên nghỉ hưu
2. Ông Trần Khôi, Chủ tịch Hội nông dân huyện Bình Xuyên

Thư ký toà án ghi biên bản phiên toà: Ông Nguyễn Tấn Tám, Cán bộ Toà án nhân dân huyện Bình Xuyên

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên tham gia phiên tòa: Ông Phan Anh, Kiểm sát viên

Ngày 27 tháng 9 năm 2017 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc. Toà án nhân dân huyện Bình Xuyên xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 54/2017/HSST ngày 08 tháng 9 năm 2017 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Hữu M, sinh ngày 13 tháng 01 năm 1996; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Tổ dân phố Đ, thị trấn T, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 9/12; con ông Nguyễn Hữu B và bà Nguyễn Thị H; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 22 tháng 5 năm 2017 đến nay; hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Bình Xuyên (Có mặt).

2. Nguyễn Huy Q, sinh ngày 15 tháng 01 năm 2001**;** nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Tổ dân phố C, thị trấn T, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 7/12; con ông Nguyễn Huy T và bà Lưu Thị T; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 25 tháng 5 năm 2017, hiện đang tại ngoại tại địa phương (Có mặt).

Người đại diện hợp pháp của bị cáo Nguyễn Huy Q là bà Lưu Thị T, sinh năm 1969; Nơi cư trú: Tổ dân phố C, thị trấn T, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc (là mẹ đẻ của bị cáo Q, có mặt).

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Huy Q là ông Nguyễn Thế H, là Luật sư Văn phòng Luật sư P, Đoàn Luật sư tỉnh Vĩnh Phúc (có mặt).

Người bị hại: Anh Nguyễn Tự H, sinh năm 1990

Nơi cư trú: Tổ dân phố Đ, thị trấn T, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc (Có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Anh Đỗ Văn Đ, sinh năm 1994

Nơi cư trú: Tổ dân phố H, thị trấn T, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc (Vắng mặt).

Anh Lưu Quyết C, sinh năm 1986

Nơi cư trú: Tổ dân phố H, thị trấn T, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc (Vắng mặt).

NHẬN THẤY:

Các bị cáo Nguyễn Hữu M, Nguyễn Huy Q bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 21 giờ 30 phút, ngày 21 tháng 5 năm 2017, Nguyễn Hữu M đang ở quán internet Tính Chinh ở tổ dân phố Y, thị trấn T, huyện B thì gặp Nguyễn Huy Q là bạn đến chơi điện tử. Do cần tiền tiêu nên M nảy sinh ý định rủ Q đi trộm cắp xe máy, M nói: "Ra đây anh nhờ tý", Q đồng ý và điều khiển xe môtô Dream biển kiểm soát: 20L8 – 4520 chở M đến khu vực cầu Y, thị trấn T thì dừng lại. Tại đây M nói *"Mày có đi lấy xe không"* ý rủ Q đi trộm cắp xe máy, Q đồng ý và nói *"Đi"*. Sau đó M điều khiển xe môtô 20L8 – 4520 chở Q đi đến quán internet của gia đình anh Đỗ Văn Q, sinh năm 1990 ở tổ dân phố Đ, thị trấn T, huyện B, M phát hiện có 2-3 chiếc xe môtô dựng bên ngoài sân trước cửa quán trong đó có chiếc xe mô tô Wave RSX màu đen biển kiểm soát: 88G1 - 218.55 của anh Nguyễn Tự H không khóa cổ, khóa càng, không có người trông giữ. M chỉ vào chiếc xe này và nói với Q "mày vào dắt cái xe kia đi, tao đứng ngoài cảnh giới", Q nói "ừ", sau đó xuống xe đi vào bên trong, còn M ngồi trên yên xe mô tô Dream của Q cách xe mô tô của anh H khoảng 10m cảnh giới. Q đi đến gần chiếc xe mô tô của anh H dùng hai tay dắt chiếc xe của anh H ra phía ngoài đến chỗ M. Do không có chìa khóa để nổ máy xe được nên Q ngồi lên xe điều khiển còn M điều khiển xe Dream và dùng chân phải để vào bàn để chân người ngồi sau chiếc xe mô tô tô của anh H đẩy xe cho Q lái đi tìm nơi tiêu thụ. Cả hai đẩy xe đi được khoảng 10km đến đoạn đê Trung ương thuộc địa phận xã Tiến Thịnh, huyện Mê Linh thì dừng lại, tại đây M dùng tay cạy cốp xe Wave lấy tô vít ra mở khóa điện, nhưng không được, M dùng tô vít tháo biển kiểm soát 88G1-218.55 và 02 gương chiếu hậu rồi cậy khóa cốp cho biển kiểm soát, gương chiếu hậu và tô vít vào trong. Đến khoảng 02 giờ 00 phút, ngày 22 tháng 5 năm 2017 thì M tiếp tục điều khiển xe Dream đẩy Q ngồi trên xe của anh H đi lên thành phố Vĩnh Yên tìm nơi tiêu thụ nhưng không được, đến khoảng 07 giờ sáng cùng ngày thì vào một quán sửa xe ven đường M nhờ thợ sửa xe nối dây điện để mở khóa điện xe. Sau khi mở được khóa điện, do có quen biết với Lưu Quyết C, biết C có quen với nhiều nơi cầm cố xe máy nên M gọi điện cho C hẹn gặp ở quán nước ở khu vực gần chùa Biện Sơn – thị trấn Yên Lạc, huyện Yên Lạc, C nghe điện và đồng ý và hẹn nhau cùng bàn bạc. Khi đến chỗ hẹn, Q về trước, M chỉ vào chiếc xe mô tô trộm cắp được nói với C là xe mới mua

lại và bảo C xem có chỗ nào cắm thì cắm hộ M. C nói "anh chịu, ở đây anh không quen ai", M bảo C đi thử xe thì C đồng ý và điều khiển xe mô tô trộm cắp được đến quán hát Victory ở xã Văn Tiến, huyện Yên Lạc gặp người phụ nữ tên là Trang không rõ địa chỉ là bạn của C, sau đó C gọi điện bảo M về nhà Dương Đức T, sinh năm 1994 ở xã Văn Tiến, huyện Yên Lạc để cầm cố chiếc xe trên. Khoảng 12 giờ 00 phút cùng ngày C và M gặp T tại nhà T, M nói dối với T là chiếc xe là của M đang bị mất chìa khóa và nhờ T biết chỗ nào cắm xe thì mang cắm hộ nhưng T nói phải mang xe đi đánh chìa khóa mới thì mới cắm được. M liền nhờ C đi đánh chìa khóa mới. C đồng ý và điều khiển xe của anh H đến quán sửa xe máy của nhà anh Phạm Thanh T, sinh năm 1991 ở xã Văn Tiến, huyện Yên Lạc thì bị Công an huyện Yên Lạc phát hiện bắt giữ tài sản trộm cắp cùng phương tiện liên lạc để phạm tội và bàn giao cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Xuyên giải quyết theo thẩm quyền.

Quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Xuyên tiến hành thu giữ 01 xe mô tô biển kiểm soát 20L8 – 4520 và đăng ký xe do Nguyễn Huy Q giao nộp. Ngày 24/5/2017 Hội đồng định giá tài sản huyện Bình Xuyên ra bản kết luận định giá số 31/KL-ĐG, về giá trị chiếc xe máy Honda Wawe RSX, biển kiểm soát: 88G1-218.55 mà M, Q đã trộm cắp của anh Anh Nguyễn Tự H và kết luận chiếc xe máy có giá trị là 13.833.000đồng (Mười ba triệu tám trăm ba mươi ba nghìn đồng).

Về trách nhiệm dân sự: Ngày 19 tháng 6 năm 2017 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Xuyên đã trả lại cho anh Nguyễn Tự H 01 xe mô tô Biển kiểm soát 88G1 – 218.55 cùng chiếc biển kiểm soát xe, 01 tô vít và 02 gương chiếu hậu, mặc dù sau khi trộm cắp thì M, Q dùng tô vít mở khóa làm hỏng ổ khóa điện, sau khi nhận lại xe anh Hồng không có ý kiến gì và không yêu cầu M và Q phải bồi thường đối với việc bị hỏng ổ khóa điện của xe.

Về xử lý vật chứng: Đối với chiếc xe mô tô Dream biển kiểm soát: 20L8 – 4520 mà Q và M dùng làm phương tiện đi trộm cắp. Quá trình điều tra làm rõ đây là phương tiện thuộc quyền sở hữu là của anh Đỗ Văn Đ khi anh Đ cho Q mượn xe anh Đ không biết việc Q sử dụng xe mô tô để đi trộm cắp nên ngày 19 tháng 6 năm 2017 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Xuyên đã trả lại xe mô tô cho anh Đ là phù hợp.

Đối với số tiền 30.000 đồng và chiếc điện thoại di động Cơ quan điều tra thu giữ của Lưu Quyết C khi bắt giữ xác định không liên quan đến vụ việc nên ngày 22 tháng 5 năm 2017 Cơ quan điều tra Công an huyện Bình Xuyên đã trả lại cho C là phù hợp.

Đối với 01 điện thoại di động Nokia C2 màu hồng – đen của Nguyễn Hữu M xác định dùng làm phương tiện để tiêu thụ tài sản phạm tội nên cần tịch thu bán phát mại sung quỹ Nhà nước.

Trong vụ án này còn có Lưu Quyết C và Dương Đức T mặc dù có hành vi đi tiêu thụ chiếc xe do M và Q trộm cắp xong quá trình điều tra xác định C và T không biết rõ tài sản do M và Q trộm cắp nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý là phù hợp.

Tại cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Xuyên các bị cáo Nguyễn Hữu M và Nguyễn Huy Q đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình như đã nêu trên.

Tại Cáo trạng số 54/KSĐT – KT ngày 07 tháng 9 năm 2017 Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên đã truy tố Nguyễn Hữu M, Nguyễn Huy Q về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 138 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa kiểm sát viên trình bày lời luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố như cáo trạng đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm h, p khoản 1 Điều 46; điểm n, khoản 1 Điều 48 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu M từ 12 (mười hai) tháng tù đến 15 (mười lăm) tháng tù; áp dụng khoản 1 Điều 138, điểm h, p khoản 1 Điều 46, Điều 69, Điều 74; khoản 1, 2 Điều 60 của Bộ luật Hình sự xử phạt Nguyễn Huy Q 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo thời gian thử thách gấp đôi và đề nghị xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 138, điểm h, p khoản 1 Điều 46; Điều 69; Điều 74; khoản 1, 2 Điều 60 của Bộ luật Hình sự xử phạt Nguyễn Huy Q 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo thời gian thử thách gấp đôi như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo, người bào chữa cho bị cáo, người bị hại và những lời khai tại hồ sơ của những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY:

Quá trình điều tra cũng như tại phiên toà các bị cáo Nguyễn Hữu M, Nguyễn Huy Q đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên. Các bị cáo khai nhận: Khoảng 22 giờ 30 phút, ngày 21 tháng 5 năm 2017 tại sân trước cửa quán internet của anh Đỗ Văn Q ở tổ dân phố Đ, thị trấn T, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc các bị cáo M, Q đã có hành vi lén lút trộm cắp 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Wawe RSX, biển kiểm soát 88G1-218.55 của anh Nguyễn Tự H đang đem đi tiêu thụ thì

bị phát hiện và bị bắt, tài sản mà các bị cáo trộm cắp có trị giá 13.833.000 đồng (Mười ba triệu tám trăm ba mươi ba nghìn đồng).

Xét lời nhận tội của các bị cáo phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ, phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, kết luận định giá tài sản cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, có đủ cơ sở để khẳng định hành vi của Nguyễn Hữu M và Nguyễn Huy Q đã phạm tội " Trộm cắp tài sản", tội danh được quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự có khung hình phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ sáu tháng đến ba năm.

Xét tính chất vụ án là ít nghiêm trọng, song hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất an ninh trật tự, gây tâm lý hoang mang cho quần chúng nhân dân. Nguyên nhân chủ yếu là do các bị cáo không chịu khó lao động, làm ăn chân chính mà muốn kiếm tiền nhanh chóng, không phải bằng công sức lao động của bản thân mình do đó cần phải xử lý nghiêm minh các bị cáo trước pháp luật mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung nhằm thiết lập lại sự bình yên, hạnh phúc cho mọi người và trật tự, an toàn cho xã hội.

Xét nhân thân, vai trò của các bị cáo cũng như các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự Hội đồng xét xử xét thấy:

Đối với bị cáo Nguyễn Hữu M là người khởi xướng, rủ rê, lôi kéo bị cáo Nguyễn Huy Q thực hiện hành vi phạm tội do đó phải xử lý nghiêm minh đối với bị cáo M. Bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm h, p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự là bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng và phải chịu một tình tiết tăng nặng quy định tại điểm n khoản 1 Điều 48 của Bộ luật hình sự là "Xúi giục người chưa thành niên phạm tội". Xét thấy tuy cáo có nhân thân tốt, có các tình tiết giảm nhẹ như trên, chưa có tiền án, tiền sự, tài sản mà các bị cáo trộm cắp đã được thu giữ và trả lại cho người bị hại, tuy nhiên bị cáo là người khởi xướng, rủ rê, lôi kéo bị cáo Q (là người chưa thành niên) cùng phạm tội. Vì vậy, cần buộc bị cáo chấp hành hình phạt tù tại trại giam mới có tác dụng răn đe, phòng ngừa chung cũng như tạo điều kiện giúp bị cáo có cơ hội cải tạo trở thành công dân có ích cho xã hội.

Đối với bị cáo Nguyễn Huy Q là người bị Nguyễn Hữu M rủ rê, lôi kéo xong là người trực tiếp thực hiện hành vi phạm tội nên cũng cần có hình phạt thỏa đáng đối với bị cáo, tuy nhiên Hội đồng xét xử cũng xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ của bị cáo là bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; trước cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình là tình tiết được quy định tại điểm h, p, khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự. Bản thân bị cáo có nhân thân tốt, khi phạm tội bị cáo chưa đến tuổi thành niên, tính đến lúc phạm tội bị cáo mới được 16 tuổi 4 tháng 6 ngày nên cần áp dụng Điều 69, Điều 74 của Bộ luật hình sự để xem xét đối

với bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy khi phạm tội bị cáo là người chưa thành niên, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nhân thân tốt, có nơi cư trú ổn định, nên cần áp dụng hình phạt tù cho hưởng án treo cũng đủ điều kiện để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội.

Đối với Lưu Quyết C và Dương Đức T mặc dù có hành vi đi tiêu thụ chiếc xe do M và Q trộm cắp, xong quá trình điều tra xác định C và T không biết rõ tài sản do M và Q trộm cắp mà có, Cơ quan điều tra không đề cập xử lý vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

Về trách nhiệm dân sự: Ngày 19 tháng 6 năm 2017 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Xuyên đã trả lại cho anh Nguyễn Tự H 01 xe mô tô Biển kiểm soát 88G1 – 218.55 cùng chiếc biển kiểm soát xe, 01 tô vít và 02 gương chiếu hậu. Anh H đã nhận lại xe không yêu cầu M và Q phải bồi thường gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về xử lý vật chứng: Đối với chiếc xe mô tô Dream biển kiểm soát: 20L8 – 4520 mà Q và M dùng làm phương tiện đi trộm cắp. Quá trình điều tra làm rõ đây là phương tiện thuộc quyền sở hữu là của anh Đỗ Văn Đ, khi anh Đ cho Q mượn xe, anh Đ không biết việc Q sử dụng xe mô tô để đi trộm cắp nên ngày 19 tháng 6 năm 2017 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Xuyên đã trả lại xe mô tô cho anh Đ, vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với số tiền 30.000 đồng và chiếc điện thoại di động Cơ quan điều tra thu giữ của Lưu Quyết C, xác định không liên quan đến vụ việc nên ngày 22 tháng 5 năm 2017 Cơ quan điều tra Công an huyện Bình Xuyên đã trả lại cho C, vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với 01 điện thoại di động Nokia C2 màu hồng, đen của Nguyễn Hữu M xác định dùng làm phương tiện để tiêu thụ tài sản phạm tội nên cần tịch thu bán phát mại sung quỹ Nhà nước.

Về án phí: Buộc các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Hữu M, Nguyễn Huy Q phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm h, p khoản 1 Điều 46; điểm n khoản 1 Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 1999.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu M 01 (một) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 22 tháng 5 năm 2017

Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm h, p khoản 1 Điều 46; Điều 69; Điều 74; khoản 1, 2 Điều 60 của Bộ luật Hình sự năm 1999.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Huy Q 08 (tám) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 (một) năm 04 (bốn) tháng, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Huy Q cho Ủy ban nhân dân thị trấn T, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự; Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu bán phát mại sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động Nokia C2 màu hồng, đen của Nguyễn Hữu M là phương tiện để tiêu thụ tài sản phạm tội.

Vật chứng nêu trên có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Xuyên lập ngày 26 tháng 9 năm 2017.

Áp dụng Điều 99 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14, quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc Hội buộc Nguyễn Hữu M, Nguyễn Huy Q mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án các bị cáo, người đại diện hợp pháp cho bị cáo Nguyễn Huy Q, người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Huy Q, người bị hại có quyền kháng cáo bản án để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án, hoặc bản án được niêm yết ./.

***Nơi nhận*:**
- VKSND huyện Bình Xuyên;
- Công an huyện Bình Xuyên;
- Chi cục THADS huyện Bình Xuyên;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng khác;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Thủy

***Nơi nhận*:**
- VKSND huyện Bình Xuyên;
- Công an huyện Bình Xuyên;
- Chi cục THADS huyện Bình Xuyên;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng khác;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Thủy

TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÌNH XUYÊN** **TỈNH VĨNH PHÚC**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bình Xuyên, ngày 25 tháng 7 năm 2017

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH XUYÊN TỈNH VĨNH PHÚC

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm Phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thu Hiền

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Quang Thái và bà Trần Thị Năm

Căn cứ vào Điều 199 và Điều 222 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Vào hồi 11 giờ 00 phút ngày 25 tháng 7 năm 2017, tại phòng nghị án của Hội trường Ủy ban nhân dân thị trấn Thanh Lãng, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc. Hội đồng xét xử sơ thẩm Tòa án nhân dân huyện Bình Xuyên đã tiến hành nghị án vụ án hình sự đối với bị cáo Nguyễn Văn Tiến

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác tại phiên toà; Hội đồng xét xử thảo luận về các vấn đề phải giải quyết trong vụ án như sau:

1. Về tội danh: Bị cáo Nguyễn Văn Tiến phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Kết quả biểu quyết: 3/3 .

2. Về Điều luật áp dụng:

Áp dụng khoản 1, 5 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46, Điều 41 của Bộ luật hình sự; Điều 76, 99 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án

Kết quả biểu quyết: 3/3

3. Về mức hình phạt:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Tiến 02 (Hai) năm 09 (Chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 24 tháng 4 năm 2017;

Về hình phạt bổ sung: Phạt bị cáo Nguyễn Văn Tiến 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng) sung quỹ nhà nước.

Tiếp tục tạm giam bị cáo Nguyễn Văn Tiến 45 (Bốn mươi lăm) kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

Kết quả biểu quyết: 3/3

4. Các vấn đề khác:

Tịch thu, tiêu hủy 0,0207 gam heroin và toàn bộ bao gói Cơ quan giám định hoàn trả lại. Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) của Nguyễn Văn Tiến do phạm tội mà có. Tịch thu phát mại sung quỹ Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Wing của Đỗ Văn Nam vì sử dụng vào việc phạm tội; trả lại Nguyễn Văn Tiến số tiền 414.000 đồng (Bốn trăm mười bốn nghìn đồng) nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án. Tất cả vật chứng và tiền nêu trên có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Xuyên lập ngày 06 tháng 7 năm 2017.

Khi Bản án có hiệu lực pháp luật, nếu bị cáo chưa nộp số tiền phạt trên thì hàng tháng còn phải chịu một khoản lãi theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn Tiến phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Tuyên quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

Các Hội thẩm nhân dân **Thẩm Phán - chủ toạ phiên toà**

Nguyễn Quang Thái Trần Thị Năm **Nguyễn Thị Thu Hiền**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÌNH XUYÊN** **TỈNH VĨNH PHÚC**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 36/2017/TBKQXX	Bình Xuyên, ngày 25 tháng 7 năm 2017

THÔNG BÁO
KẾT QUẢ XÉT XỬ SƠ THẨM

Kính gửi: **Ủy ban nhân dân thị trấn Thanh Lãng, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc**

Căn cứ vào Điều 229 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2003; Tòa án nhân dân huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc thông báo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú biết.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 36/2017/HSST ngày 25 tháng 7 năm 2017, Tòa án nhân dân huyện Bình Xuyên đã xét xử đối với bị cáo Nguyễn Văn Tiến, trú tại: Tổ dân phố Hồng Bàng, thị trấn Thanh Lãng, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc; về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Quyết định của bản án:

Tuyên bố bị cáo bị cáo Nguyễn Văn Tiến phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Tiến 02 (Hai) năm 09 (Chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 24 tháng 4 năm 2017;

Tòa án nhân dân huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc thông báo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú biết./.

Nơi nhận: .
- Như kính gửi;
- Lưu HSVA.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thu Hiền